| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ TÂN UYÊN**<br>**TỈNH BÌNH DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 99/2020/HS-ST
Ngày 05-6-2020

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Thị Mộng Tuyết;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Bùi Duy Hải;

Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Trương Văn Thế- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 100/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. La Hoàng L**, sinh năm 1992, tại Bắc Giang; nơi cư trú: Khu phố A, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: T xế; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông La Hoàng D và bà Hà Thị H; vợ tên Thái Thị Thanh Ng và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10-02-2020 cho đến nay; có mặt.

**2. Đỗ Anh T**, sinh năm 1993, tại Bình Dương; cư trú: Khu phố B, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Ưu T1 và bà Đỗ Thị N1; vợ tên Trần Phượng Th và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10-02-2020 cho đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Thái Thị Thanh Ng, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ B, khu phố A, phường H, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

La Hoàng L và Đỗ Anh T có mối quan hệ là bạn với nhau. Cả hai đều là đối tượng sử dụng ma túy và thường sử dụng ma túy chung. Khoảng 14 giờ ngày 10-02-2020, L có nhu cầu sử dụng ma túy nên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM Attila, màu đỏ, biển số 47M1-124.85 đến nhà của T để rủ T đi mua ma túy về sử dụng chung. Khi đến nhà T thì L rủ T mỗi người góp 150.000 đồng để mua ma túy về sử dụng chung, T đồng ý. Sau đó, L điều khiển xe mô tô biển số 47M1-124.85 chở T đến khu vực dốc Bà Nghĩa thuộc phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để tìm một đối tượng nam có tên thường gọi là T đen (không rõ nhân thân lai lịch trước đó đã bán ma túy cho L và T). Trong quá trình L và T đi tìm đối tượng T2 đen thì T đưa số tiền 200.000 đồng cho L rồi L đưa lại cho T số tiền là 50.000 đồng. Khi gặp được đối tượng T2 đen thì T hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, T2 đen đồng ý. T2 đen lấy từ trong người ra 01 (một) bịch nylon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá đưa cho L rồi nhận số tiền 300.000 đồng từ T. Sau khi nhận ma túy xong, L đưa 01 (một) bịch nylon hàn kín chứa ma túy đá cho T cất giấu. T để bịch nylon chứa ma túy này vào trong túi áo của T đang mặc. Sau đó, L tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 47M1-124.85 chở T về nhà của T để cùng sử dụng ma túy, T2 đen đi đâu L và T không rõ. Khi L và T đi đến đoạn đường ĐT747 thuộc ấp (nay là khu phố) B, xã (nay là phường) H, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thì tổ tuần tra của Công an xã Hội Nghĩa phát hiện L và T có biểu hiện nghi vấn nên đã ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra, yêu cầu xuất trình giấy tờ và đồ vật trong người ra kiểm tra thì T lấy từ trong túi áo của T ra 01 (một) bịch nylon hàn kín có chứa tinh thể màu trắng và 01 (một) bộ sử dụng ma túy tự chế ra giao nộp, đồng thời khai nhận số ma túy đá là của T, L vừa mua giá 300.000 đồng của một đối tượng nam có tên thường gọi T2 đen tại khu vực dốc Bà Nghĩa phường Uyên Hưng để nhằm mục đích sử dụng. Tổ tuần tra tiến hành niêm phong số ma túy trên và mời T, L về trụ sở Công an xã (nay là phường) Hội Nghĩa làm việc. Qua làm việc, L, T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Công an xã Hội Nghĩa tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L và T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Ngoài ra, Công an xã (nay là phường) Hội Nghĩa còn tạm giữ: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế (do T giao nộp); 01 mô tô nhãn hiệu SYM Attila, màu đỏ, biển số 47M1-124.85 (do L giao nộp).

Sau khi lập hồ sơ ban đầu, Công an xã (nay là phường) Hội Nghĩa tiến hành bàn giao T và L cùng hồ sơ, vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 55/MT-PC09 ngày 17-02-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,4418gam, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 106/CT-VKS.TU ngày 11-5-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo La Hoàng L và Đỗ Anh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo La Hoàng L mức hình phạt từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 02 (Hai) năm tù.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Anh T mức hình phạt từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự, tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư đã được niêm phong, ký hiệu 55/PC09, bên trong bì thư có chứa chất Methamphetamine là mẫu vật hoàn trả lại sau giám định theo kết luận giám định số 55/MT-PC09 ngày 17-02-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 bộ sử dụng ma túy tự chế. Trả lại cho bị cáo La Hoàng L 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo La Hoàng L và Đỗ Anh T đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo. Trong phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Bà Ng là vợ của bị cáo L, xe mô tô nhãn hiệu SYM Attila, màu đỏ, biển số 47M1-124.85 là của bà Ng mua trước khi kết hôn với bị cáo L. Ngày 10-02-2020, bị cáo L sử dụng xe đi mua ma túy bà Ng không biết. Hiện nay bà Nga đã được nhận lại xe và không có yêu cầu gì khác.

Các bị cáo nói lời sau cùng, các bị cáo đã ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm trở về chăm lo gia đình, con cái.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo L và T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 17-02-2020, bị cáo La Hoàng L và bị cáo Đỗ Anh T có hành vi tàng trữ 0,441gam ma túy loại Methemphetamine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma tuý của Nhà nước, bị cáo nhận thức được tính nguy hiểm và trái pháp luật hình sự do hành vi mình thực hiện, thấy trước tác hại của việc sử dụng trái phép chất ma túy, các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố đối với bị cáo La Hoàng L và Đỗ Anh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với các bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Về vai trò: Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng thực hiện tội phạm nên vai trò của các bị cáo là ngang nhau.

[7] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[9] Mức hình phạt đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo T là phù hợp. Mức hình phạt đề nghị đối với bị cáo L là cao, Hội đồng xét xử xem xét, đánh giá toàn diện nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để quyết định hình phạt thấp hơn mức đề nghị của Kiểm sát viên.

[10] Đối với đối tượng nam có tên thường gọi T2 đen là người bán ma túy đá cho L và T do không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên sẽ tiếp tục điều tra, xử lý sau, là phù hợp.

[11] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Một bì thư đã được niêm phong, ký hiệu 55/PC09, bên trong bì thư có chứa chất Methamphetamine là mẫu vật hoàn trả lại sau giám định theo kết luận giám định số 55/MT-PC09 ngày 17-02-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 bộ sử dụng ma túy tự chế, cần tịch thu tiêu hủy.

- Một chứng minh nhân dân mang tên bị cáo La Hoàng L là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với xe mô tô biển số 47M1-124.85 nhãn hiệu SYM Attila do bà Thái Thị Thanh Ng đứng tên chủ sở hữu, bà Ng mua năm 2012 trước khi kết hôn với bị cáo L. Ngày 10-02-2020, bị cáo L sử dụng xe làm phương tiện đi mua ma túy, bà Ng hoàn toàn không biết. Ngày 22-4-2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 62 trả lại xe mô tô trên cho bà Ng, là phù hợp.

[12] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo La Hoàng L và bị cáo Đỗ Anh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về trách nhiệm hình sự:

2.1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo La Hoàng L 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10-02-2020.

2.2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đỗ Anh T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10-02-2020.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư đã được niêm phong, ký hiệu 55/PC09, bên trong bì thư có chứa chất Methamphetamine là mẫu vật hoàn trả lại sau giám định theo kết luận giám định số 55/MT-PC09 ngày 17-02-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 bộ sử dụng ma túy tự chế.

- Trả lại cho bị cáo L 01 chứng minh nhân dân số 281000210 mang tên La Hoàng L cấp ngày 19-3-2017.

*(Thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24-5-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).*

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo La Hoàng L và Đỗ Anh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã Tân Uyên (01);
- Công an thị xã Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên (01);
- Người tham gia tố tụng (03);
- Lưu: HS, VT (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Thị Mộng Tuyết**